

Số: /2019/TT-BYT

Hà Nội, ngày tháng năm 2019

DỰ THẢO**THÔNG TƯ****Quy định Chế độ báo cáo thống kê ngành Y tế**

Căn cứ Luật thống kê ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 94/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê;

Căn cứ Nghị định số 60/2018/NĐ-CP ngày 20 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết nội dung chế độ báo cáo thống kê cấp quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 85/2017/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định cơ cấu, nhiệm vụ, quyền hạn của hệ thống tổ chức thống kê tập trung và thống kê Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 97/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính;

Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư quy định Chế độ báo cáo thống kê ngành Y tế.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

- Thông tư này quy định về Chế độ báo cáo thống kê ngành Y tế theo quy định của Luật Thống kê số 89/2015/QH13 ngày 23 tháng 11 năm 2015 về chế độ báo cáo thống kê cấp bộ, ngành.
- Số liệu thống kê trong hệ thống báo cáo thống kê quy định tại Thông tư này thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ y tế. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao, các đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức thu thập, tổng hợp thông tin thống kê thuộc lĩnh vực quản lý của mình bao gồm thông tin thống kê của các đơn vị trực thuộc và thông tin thống kê của các đơn vị thuộc quyền quản lý theo phân cấp và theo địa bàn.

3. Đối với các báo cáo khác không thuộc phạm vi điều chỉnh của Thông tư này, các đơn vị thực hiện theo các quy định hiện hành của Bộ Tài chính và các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

Điều 2 Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với các đối tượng sau:

1. Các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Y tế.
2. Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.
3. Tổ chức, cá nhân tham gia quản lý và thực hiện báo cáo thống kê ngành Y tế.

Điều 3 Nội dung chế độ báo cáo thống kê ngành Y tế

1. Số ghi chép ban đầu, biểu mẫu báo cáo thống kê và giải thích biểu mẫu được quy định tại phụ lục 1 của Thông tư này, gồm:

- a) Danh mục số ghi chép ban đầu và báo cáo theo Phụ lục I - Danh mục số ghi chép ban đầu và báo cáo thống kê ngành Y tế ban hành kèm theo Thông tư này;
- b) Nội dung số ghi chép ban đầu và báo cáo thống kê theo Phụ lục II - Hệ thống biểu mẫu báo cáo và giải thích biểu mẫu báo cáo ban hành kèm theo Thông tư này;

2. Đơn vị báo cáo và đơn vị nhận báo cáo

a) Tuyến xã:

- Đơn vị gửi báo cáo: Trạm Y tế xã;
- Đơn vị nhận báo cáo: đơn vị đầu mối tuyến huyện theo phân công của Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

b) Tuyến huyện:

- Đơn vị gửi báo cáo: đơn vị đầu mối tuyến huyện theo phân công của Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Đơn vị nhận báo cáo: Sở Y tế;

c) Tuyến tỉnh:

- Đơn vị gửi báo cáo: Sở Y tế;
- Đơn vị nhận báo cáo: Bộ Y tế (Vụ Kế hoạch - Tài chính).

3. Kỳ báo cáo

Kỳ báo cáo được ghi ở phần giữa của từng biểu mẫu báo cáo và được tính theo ngày dương lịch, bao gồm:

- a) Báo cáo thống kê tháng: Được tính bắt đầu từ ngày 01 đầu tháng cho đến hết ngày cuối cùng của tháng;

- b) Báo cáo thống kê quý: Được tính bắt đầu từ ngày 01 đầu tháng đầu tiên của kỳ báo cáo thống kê cho đến hết ngày cuối cùng của tháng thứ ba của kỳ báo cáo thống kê đó;
- c) Báo cáo thống kê 6 tháng: Được tính bắt đầu từ ngày 01 đầu tháng đầu tiên của kỳ báo cáo thống kê cho đến hết ngày cuối cùng của tháng thứ sáu của kỳ báo cáo thống kê đó;
- d) Báo cáo thống kê 9 tháng: Được tính bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 cho đến hết ngày 30 tháng 9 của kỳ báo cáo thống kê đó;
- d) Báo cáo thống kê năm: Được tính bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 cho đến hết ngày 31 tháng 12 của kỳ báo cáo thống kê đó;
- d) Báo cáo thống kê đột xuất: Trường hợp cần báo cáo thống kê đột xuất nhằm thực hiện các yêu cầu về quản lý nhà nước của Bộ Y tế, cơ quan yêu cầu báo cáo phải đề nghị bằng văn bản, trong đó nêu rõ thời gian, thời hạn và các tiêu chí báo cáo thống kê cụ thể.

4. Phương thức và thời hạn nhận báo cáo

Các đối tượng quy định tại Điều 2 Thông tư này, căn cứ vào điều kiện thực tế của đơn vị mình lựa chọn một trong các hình thức dưới đây để gửi báo cáo đến đơn vị nhận báo cáo:

1. Báo cáo bằng văn bản giấy có chữ ký của Thủ trưởng, dấu của đơn vị thực hiện báo cáo, gửi về đơn vị nhận báo cáo theo đường bưu điện hoặc gửi trực tiếp.
2. Báo cáo bằng văn bản điện tử được thể hiện bằng một trong hai hình thức sau đây:
 - a) Văn bản điện tử dưới dạng ảnh (định dạng pdf) của báo cáo giấy theo quy định tại mục 1 khoản 4 Điều này;
 - b) Văn bản điện tử dưới dạng tệp tin điện tử được xác thực bằng chữ ký số của Thủ trưởng cơ quan, tổ chức thực hiện báo cáo theo quy định của pháp luật.
 - c) Báo cáo bằng tiện ích trên Phần mềm thống kê điện tử của Cục Công nghệ thông tin chủ trì thống nhất xây dựng và triển khai.

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

1. Đơn vị báo cáo:

- a) Chấp hành báo cáo đầy đủ, chính xác và đúng nội dung thông tin được quy định trong chế độ báo cáo thống kê và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung báo cáo;
- b) Nộp báo cáo đúng thời hạn quy định;
- c) Kiểm tra, cung cấp lại báo cáo và các thông tin liên quan đến báo cáo khi có yêu cầu của đơn vị nhận báo cáo.

2. Đơn vị nhận báo cáo

- a) Thực hiện tổng hợp thông tin thống kê theo các biểu mẫu đã quy định trong chế độ báo cáo thống kê;
- b) Yêu cầu đơn vị báo cáo kiểm tra, cung cấp lại báo cáo và thông tin liên quan đến báo cáo thống kê khi cần kiểm tra tính chính xác của số liệu báo cáo;
- c) Báo đậm công bố, sử dụng và bảo mật thông tin thống kê theo quy định của pháp luật.

3. Vụ Kế hoạch - Tài chính là đầu mối trong việc tiếp nhận báo cáo thống kê gửi về Bộ Y tế có trách nhiệm:

- a) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về thống kê, việc thực hiện chế độ báo cáo thống kê và các nội dung khác liên quan đến lĩnh vực thống kê;
- b) Là đầu mối tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng Bộ Y tế công bố số liệu thống kê ngành Y tế; phân tích, tổng hợp các thông tin thống kê cơ bản phục vụ cho hoạt động sơ kết, tổng kết công tác hàng năm của Ngành;
- c) Tổ chức xây dựng báo cáo thống kê của Bộ Y tế và gửi đến Tổng cục thống kê theo quy định của pháp luật;
- c) Phối hợp thanh tra việc thực hiện chế độ báo cáo thống kê và các nội dung khác liên quan đến lĩnh vực thống kê theo quy định của pháp luật về thanh tra chuyên ngành thống kê.

4. Cục Công nghệ thông tin có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Vụ Kế hoạch - Tài chính và các đơn vị có liên quan khác thuộc Bộ Y tế triển khai đầy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thống kê của Ngành, gồm các hoạt động:

- a) Hoàn thiện và triển khai Phần mềm báo cáo thống kê điện tử Ngành y tế;
- b) Tích hợp, khai thác số liệu thống kê từ các phần mềm ứng dụng chuyên ngành, các cơ sở dữ liệu hành chính khác thuộc trách nhiệm được giao để phục vụ cho hoạt động thống kê của Bộ Y tế và các hoạt động thống kê nhà nước theo quy định của pháp luật.
- c) Đảm bảo quy định về bảo mật thông tin theo quy định pháp luật

Điều 5. Hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 1 năm 2020.
2. Thông tư số 27/2014/TT-BYT ngày 14 tháng 08 năm 2014 của Bộ Y tế quy định Hệ thống biểu mẫu thống kê áp dụng đối với cơ sở y tế tuyến tỉnh, huyện và xã và Quyết định số 3266/QĐ-BYT ngày 3/9/2008 về việc ban hành biểu mẫu báo cáo tuyến trung ương theo hệ thống chỉ tiêu ngành y tế hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Vụ Kế hoạch - Tài chính để nghiên cứu, giải quyết./.

Nơi nhận:

BỘ TRƯỞNG

- Ủy ban về các vấn đề xã hội của Quốc hội (để giám sát);
- Văn phòng Chính phủ (Công báo; Công TTĐT Chính phủ);
- Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng Bộ Y tế (để chỉ đạo thực hiện);
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Đơn vị trực thuộc Bộ;
- Các Vụ, Cục, Tổng cục, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Y tế;
- Lưu: VT, KHTC(02), PC(02).